

Số: **28** /NQ-HĐND

Đắk Lắk, ngày **08** tháng 7 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

Về điều chỉnh nguồn vốn và điều chỉnh, bổ sung kế hoạch phân bổ vốn nêu tại khoản 2, 3 Điều 1 Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch về chỉ tiêu, mục tiêu, nguồn vốn và phân bổ vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ MƯỜI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Quyết định số 275/QĐ-TTg ngày 07 tháng 3 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách các huyện nghèo và huyện thoát nghèo giai đoạn 2018-2020;

Căn cứ Quyết định số 1896/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ sung, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 cho các bộ ngành và địa phương;

Căn cứ Quyết định số 1669/QĐ-TTg ngày 16 tháng 11 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch về chỉ tiêu, mục tiêu, nguồn vốn và phân bổ vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 12 tháng 9 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2016-2020;

Xét Tờ trình số 47 /TTr-UBND ngày 12 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết điều chỉnh nguồn vốn và điều chỉnh, bổ sung kế hoạch phân bổ vốn nêu tại khoản 2, 3 Điều 1 Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch về chỉ tiêu, mục tiêu, nguồn vốn và phân bổ vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Báo cáo thẩm tra số 48/BC-HĐND ngày 03 tháng 7 năm 2020 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.



QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh nguồn vốn và điều chỉnh, bổ sung kế hoạch phân bổ vốn nêu tại khoản 2, 3 Điều 1 Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch về chỉ tiêu, mục tiêu, nguồn vốn và phân bổ vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh nguồn vốn thực hiện Chương trình giai đoạn 2016-2020 nêu tại khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 08/NQ-HĐND:

a) Điều chỉnh nguồn vốn thực hiện Chương trình giai đoạn 2016-2020 nêu tại điểm a khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 08/NQ-HĐND:

Tổng nguồn vốn dự kiến để thực hiện các mục tiêu của Chương trình, giai đoạn 2016-2020 tăng từ khoảng: 8.758.500 triệu đồng lên khoảng: 9.047.045 triệu đồng, tăng: 288.545 triệu đồng; trong đó:

Vốn ngân sách Trung ương và ngân sách địa phương dự kiến bố trí trực tiếp cho Chương trình tăng từ khoảng: 558.207 triệu đồng lên: 846.752 triệu đồng, tăng: 288.545 triệu đồng, bao gồm: Ngân sách Trung ương tăng từ: 500.648 triệu đồng lên: 769.193 triệu đồng, tăng: 268.545 triệu đồng; Ngân sách địa phương tăng từ: 57.559 triệu đồng lên: 77.559 triệu đồng, tăng 20.000 triệu đồng.

b) Điều chỉnh nguồn vốn để thực hiện Chương trình cho 02 năm còn lại (2019-2020) nêu tại điểm b khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 08/NQ-HĐND:

Tổng vốn dự kiến để thực hiện các mục tiêu của Chương trình cho 02 năm còn lại (2019-2020) tăng từ khoảng: 3.848.707 triệu đồng lên khoảng: 4.128.444 triệu đồng, tăng: 279.737 triệu đồng; trong đó:

Vốn ngân sách Trung ương và ngân sách địa phương bố trí trực tiếp cho Chương trình tăng từ: 229.609 triệu đồng lên: 509.346 triệu đồng, tăng: 279.737 triệu đồng, bao gồm: Ngân sách Trung ương tăng từ: 192.217 triệu đồng lên: 451.954 triệu đồng, tăng: 259.737 triệu đồng; Ngân sách địa phương tăng từ khoảng: 37.392 triệu đồng lên: 57.392 triệu đồng, tăng: 20.000 triệu đồng.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

2. Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch phân bổ vốn từ nguồn ngân sách Trung ương và ngân sách tỉnh hỗ trợ trực tiếp để thực hiện các dự án thành phần của Chương trình cho 02 năm 2019-2020 nêu tại khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 08/NQ-HĐND:

a) Điều chỉnh nguồn vốn đầu tư phát triển nêu tại điểm a khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 08/NQ-HĐND:

- Tổng vốn tăng từ: 135.341 triệu đồng lên: 377.702 triệu đồng, tăng: 242.361 triệu đồng (Ngân sách Trung ương tăng từ: 118.123 triệu đồng lên 340.484 triệu đồng, tăng: 222.361 triệu đồng; Ngân sách tỉnh tăng từ: 17.218 triệu đồng lên: 37.218 triệu đồng, tăng: 20.000 triệu đồng).

- Bổ sung nội dung phân bổ: Thực hiện Tiểu dự án 1. Hỗ trợ đầu tư cơ sở

hạ tầng các huyện nghèo thuộc Dự án 1. Chương trình 30a.

b) Điều chỉnh, bổ sung nguồn vốn sự nghiệp nêu tại điểm b khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 08/NQ-HĐND:

- Tổng vốn tăng từ: 90.441 triệu đồng lên: 127.817 triệu đồng, tăng: 37.376 triệu đồng (Ngân sách Trung ương tăng từ: 74.094 triệu đồng lên: 111.470 triệu đồng, tăng: 37.376 triệu đồng; Ngân sách tỉnh 16.347 triệu đồng).

- Bổ sung nội dung phân bổ: Thực hiện các tiểu dự án trong dự án thành phần của Dự án 1. Chương trình 30a, gồm: Tiểu dự án 1: Hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng các huyện nghèo - Thực hiện nội dung duy tu bảo dưỡng; Tiểu dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo trên địa bàn huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo; Tiểu dự án 4: Hỗ trợ cho lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

Các nội dung khác không điều chỉnh, bổ sung tại Nghị quyết này, tiếp tục thực hiện theo nội dung đã được phê duyệt tại Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai, thực hiện Nghị quyết và báo cáo kết quả thực hiện tại các kỳ họp của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk Khoá IX, Kỳ họp thứ Mười thông qua ngày 08 tháng 7 năm 2020 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 08 tháng 7 năm 2020./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2,
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu;
- Các Bộ: TC, KHĐT, LĐT&XH, NN&PTNT;
- Ủy ban Dân tộc;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;UBMTTQVN tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các Sở: KH&ĐT, TC, LĐT&XH, NN&PTNT, Ban Dân tộc tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Báo Đắk Lắk, Đài PTTH tỉnh, Công báo tỉnh, Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

CHỦ TỊCH



Y Biêr Niê